10. Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung

1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Thuyền trưởng hoặc người lái phương tiện hoặc người được thuyền trưởng hoặc người lái phương tiện ủy quyền nộp trình báo đường thủy nội địa cho Ủy ban nhân dân gần nhất nơi xảy ra tai nạn, sự cố.

b) Giải quyết TTHC:

- Chậm nhất không quá 02 giờ làm việc đối với Cảng vụ đường thủy nội địa và 03 giờ làm việc đối với các cơ quan có thẩm quyền khác kể từ khi nhận được giấy tờ hợp lệ theo quy định.

2. Cách thức thực hiện:

- Nộp trình báo đường thủy nội địa cho Cảng vụ đường thủy nội địa trong thời hạn không quá 48 giờ sau khi xảy ra tai nạn, sự cố và các cơ quan có thẩm quyền khác không quá 03 ngày làm việc kể từ khi xảy ra tai nạn, sự cố, hoặc phương tiện ghé vào cảng, bến thủy nội địa đầu tiên sau khi xảy ra tai nạn, sự cố.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Trình báo đường thủy nội địa theo mẫu (02 bản);

- Bản sao tự họa có mô tả sơ đồ vị trí xảy ra tai nạn, sự cố và kèm theo hình ảnh (nếu có), (02 bản).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết:

- Không quá 02 giờ làm việc đối với Cảng vụ đường thủy nội địa và 03 giờ làm việc đối với các cơ quan có thẩm quyền khác kể từ khi nhận được giấy tờ hợp lệ theo quy định.

5. Đối tượng thực hiện TTHC: Thuyền trưởng hoặc người lái phương tiện hoặc người được thuyền trưởng hoặc người lái phương tiện ủy quyền.

6. Cơ quan thực hiện TTHC:

a) Cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Ủy ban nhân dân gần nhất.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân gần nhất.

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Xác nhận việc trình báo đường thủy nội địa.

8. Phí, lệ phí: Không có.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:

Trình báo đường thủy nội địa.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không có.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014;

- Thông tư số 69/2014/TT-BGTVT ngày 27/11/2014 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định thủ tục việc trình báo đường thủy nội địa.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
……

TRÌNH BÁO ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

Kính gửi:…….
1. Họ và tên thuyền trưởng (người lái phương tiện)…….
- Số Giấy chứng minh nhân dân (hộ chiếu)…….
- Chức danh……..
- Ngày, tháng, năm sinh…….
2. Thời gian xảy ra tai nạn, sự cố……
3. Địa điểm xảy ra tai nạn, sự cố……..
……
4. Tên, số đăng ký, số đăng kiểm của phương tiện thủy nội địa (tàu biển, tàu cá) bị tai nạn sự cố……
5. Hoàn cảnh phương tiện thủy nội địa (tàu biển, tàu cá) gặp phải……...
……
6. Thiệt hại do tai nạn, sự cố gây ra……..
7. Những biện pháp đã áp dụng để khắc phục hoàn cảnh, hạn chế tổ thất do tai nạn, sự cố gây ra……
……..
Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự chính xác của các thông tin đã nêu trên đây

…….Ngày…..tháng…..năm….

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Thuyền trưởng (người lái phương tiện)
Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

Chữ ký của máy trưởng hoặc 01 thủy thủ